

PHỤ LỤC 3
TỔ CHỨC KHÓA ĐÀO TẠO VỀ NHẬN THỨC VÀ SOẠN THẢO VĂN BẢN
THUỘC HTQLCL THEO ISO 9001:2015
(Kèm theo công văn số 1660/ĐHKT-ISO ngày 22/9/2017)

I. DANH SÁCH HỌC VIÊN

STT	HỌ TÊN	ĐƠN VỊ
Lớp 1: Từ ngày 02 - 04/10/2017		
1	PGS.TS. Nguyễn Hữu Huy Nhựt	Ban Giám hiệu
2	Phan Ngọc Mai	Phòng Tổ chức - Hành chính
3	PGS.TS. Trần Tiến Khai	Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế
4	ThS. Bùi Mộng Ngọc	Phòng Quản lý đào tạo - Công tác sinh viên
5	ThS. Đoàn Thị Thu Thủy	Phòng Quản lý đào tạo Tại chức
6	TS. Từ Văn Bình	Viện Đào tạo Sau đại học
7	ThS. Thái Thị Thu Giang	Viện Đào tạo quốc tế
8	ThS. Nguyễn Thanh Sử	Phòng Truyền thông và quan hệ công chúng
9	ThS. Trương Hồng Khánh	Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí
10	TS. Ngô Thị Ánh	Phòng Đảm bảo chất lượng - Phát triển chương trình
11	ThS. Võ Hà Quang Định	Phòng Công nghệ thông tin
12	ThS. Trương Minh Kiệt	Phòng Cơ sở vật chất
13	ThS. Đinh Phụng Vương	Khoa Quản trị
14	ThS. Ngô Thụy Minh Hiền	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
15	ThS. Trương Minh Tuấn	Khoa Tài chính công
16	PGS.TS. Trâm Thị Xuân Hương	Khoa Ngân hàng
17	ThS. Đào Tất Thắng	Khoa Kế toán
18	Lê Bích Liễu	Khoa Kế toán
19	ThS. Thái Kim Phụng	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh
20	TS. Nguyễn Văn Sáng	Khoa Lý luận chính trị
21	Võ Thị Ngọc Hương	Khoa Luật
22	ThS. Lại Thanh Bình	Khoa Quản lý nhà nước
23	Phan Nguyễn Thị Kim Ngân	Khoa Quản lý nhà nước
24	Nguyễn Thị Ngọc Yên	Khoa Ngoại ngữ kinh tế
25	TS. Nguyễn Đức Trí	Viện Du lịch
26	ThS. Nguyễn Thị Khuyên	Thư viện
27	Lê Thị Nguyệt Vân	Trung tâm Hỗ trợ sinh viên
28	Huỳnh Thúc Định	Trung tâm Phát triển khởi nghiệp
29	TS. Đoàn Đình Lam	Nhà xuất bản Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
30	Lê Vĩnh Đoàn	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng
31	ThS. Trần Lê Thùy Duyên	Tạp chí Phát triển kinh tế
32	Phan Thị Thu Hằng	Tổ Chuyên trách
33	Dương Minh Mẫn	Tổ Chuyên trách
Lớp 2: Từ ngày 09-11/10/2017		
34	ThS. Cao Văn Tiến	Phòng Tổ chức - Hành chính
35	Nguyễn Thị Hồng Phượng	Phòng Tổ chức - Hành chính

STT	HỌ TÊN	ĐƠN VỊ
36	ThS. Nguyễn Quang Huy	Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế
37	ThS. Nguyễn Hà Thạch	Phòng Quản lý đào tạo - Công tác sinh viên
38	Dương Ngọc Bảo Tuyền	Phòng Quản lý đào tạo Tại chức
39	ThS. Trần Văn Kiều	Viện Đào tạo Sau đại học
40	ThS. Hàng Nhật Quang	Phòng Truyền thông và quan hệ công chúng
41	ThS. Nguyễn Thị Kim Chi	Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí
42	Trần Thanh Tâm	Phòng Đảm bảo chất lượng - Phát triển chương trình
43	Trần Anh Thanh Sơn	Phòng Công tác chính trị
44	Huỳnh Thị Bích Thủy	Phòng Tài chính - Kế toán
45	Hồ Thị Trâm	Phòng Công nghệ thông tin
46	Nguyễn Kim Yến	Phòng Cơ sở vật chất
47	ThS. Nguyễn Thanh Hương	Phòng Thanh tra
48	TS. Nguyễn Quỳnh Hoa	Khoa Kinh tế
49	ThS. Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Khoa Kinh tế
50	ThS. Nguyễn Hoàng Kiệt	Khoa Quản trị
51	ThS. Nguyễn Tấn Trung	Khoa Quản trị
52	ThS. Huỳnh Phước Nghĩa	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
53	ThS. Nguyễn Sỹ Nhân	Khoa Tài chính công
54	TS. Đinh Thị Thu Hồng	Khoa Tài chính
55	ThS. Lê Thị Hồng Minh	Khoa Tài chính
56	Chế Thị Lan Thảo	Khoa Ngân hàng
57	TS. Hà Văn Sơn	Khoa Toán - Thống kê
58	ThS. Nguyễn Thảo Nguyên	Khoa Toán - Thống kê
59	ThS. Đỗ Thị Bích Lệ	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh
60	TS. Bùi Xuân Thanh	Khoa Lý luận chính trị
61	ThS. Nguyễn Triều Hoa	Khoa Luật
62	ThS. Trần Thị Phi	Khoa Ngoại ngữ kinh tế
63	ThS. Nguyễn Ngọc Hưng	Ban Giáo dục thể chất
64	ThS. Phạm Thị Lương	Thư viện
65	ThS. Hoàng Thị Thu Hiền	Trung tâm Hỗ trợ sinh viên
66	Bùi Thị Len	Trạm Y tế

Tổng cộng danh sách có 66 (sáu mươi sáu) học viên.

II. ĐỀ CƯƠNG KHÓA ĐÀO TẠO

Các thay đổi từ phiên bản ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015

Chương 1: Phạm vi

Chương 2: Tiêu chuẩn trích dẫn

Chương 3: Thuật ngữ và định nghĩa

Chương 4: Bối cảnh tổ chức

- 4.1. Hiểu tổ chức và bối cảnh của tổ chức
- 4.2. Hiểu nhu cầu và mong đợi các bên hữu quan
- 4.3. Xác định phạm vi của hệ thống quản lý
- 4.4. Hệ thống quản lý và các quá trình của hệ thống

Bài tập nhóm

Chương 5: Lãnh đạo

- 5.1. Lãnh đạo và cam kết
- 5.2. Chính sách
- 5.3. Vai trò, trách nhiệm và quyền hạn trong tổ chức

Chương 6: Hoạch định

- 6.1. Các hành động để giải quyết rủi ro và cơ hội

Bài tập nhóm

- 6.2. Mục tiêu chất lượng và hoạch định để đạt mục tiêu
- 6.3. Hoạch định sự thay đổi

Chương 7: Hỗ trợ

- 7.1. Nguồn lực
- 7.2. Năng lực
- 7.3. Nhận thức
- 7.4. Trao đổi thông tin
- 7.5. Thông tin dạng văn bản

Chương 8: Điều hành

- 8.1. Hoạch định và kiểm soát điều hành
- 8.2. Chuẩn bị và ứng phó tình huống khẩn cấp
- 8.2. Xác định các yêu cầu về sản phẩm và dịch vụ
- 8.3. Thiết kế, phát triển sản phẩm và dịch vụ
- 8.4. Kiểm soát các quá trình, sản phẩm và dịch vụ do bên ngoài cung cấp.
- 8.5. Sản xuất và cung cấp dịch vụ
- 8.6. Chuyển giao sản phẩm và dịch vụ
- 8.7. Kiểm soát đầu ra không phù hợp

Chương 9: Đánh giá kết quả hoạt động

- 9.1. Theo dõi, đo lường, phân tích và đánh giá
- 9.2. Đánh giá sự tuân thủ
- 9.3. Đánh giá nội
- 9.4. Xem xét của lãnh đạo

Chương 10: Cải tiến

- 10.1. Tổng quan
- 10.2. Sự không phù hợp và hành động khắc phục
- 10.3. Cải tiến liên tục

Hoạch định và Hướng dẫn soạn thảo hệ thống văn bản